

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y-DƯỢC, ĐẠI HỌC HUẾ
HUE UNIVERSITY OF MEDICINE AND PHARMACY

TẠP CHÍ Y DƯỢC HUẾ

HUE JOURNAL OF MEDICINE AND PHARMACY

Huế, 12-2024

► THỂ LỆ ĐĂNG BÀI ◀

Tạp chí Y Dược Huế, Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế xuất bản 3 tháng/kỳ đối với số tiếng Việt và 04 tháng/kỳ đối với số tiếng Anh, phổ biến các kết quả nghiên cứu, cập nhật thông tin Y Dược học, những thông tin ở lĩnh vực Y - Dược học trong nước và quốc tế, thông tin về nghiên cứu và đào tạo của Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế. Tạp chí được phát hành rộng rãi trên toàn quốc.

Công trình nghiên cứu khoa học gửi đăng phải chưa được đăng ở bất kỳ tạp chí khoa học nào.

1. Mẫu trình bày bài nghiên cứu khoa học:

- Báo cáo khoa học được đánh máy vi tính trên khổ giấy A4
- Bảng mã Unicode ; Font chữ : Times New Roman, Cỡ chữ 12, Cách dòng đơn
- Canh lề: lề trái 3 cm, lề phải 2 cm, lề trên 2 cm, lề dưới 2cm

2. Báo cáo khoa học: có những phần được sắp xếp theo thứ tự sau đây:

- Tên đề tài nghiên cứu khoa học (cỡ chữ 14, in đậm, không in hoa, đặt ở giữa)
- Tên tác giả/nhóm tác giả: ghi bên dưới tiêu đề lớn, cỡ chữ 12, in nghiêng

Tóm tắt nghiên cứu (tiếng Việt) khoảng 200 từ. Phần tóm tắt được cấu trúc như sau: Đặt vấn đề (bao gồm cả mục tiêu nghiên cứu) ; Đối tượng và phương pháp nghiên cứu; Kết quả ; Kết luận

Từ khoá : danh sách các từ khoá viết theo định dạng từ Medical Subject Headings (MeSH) theo hệ thống Index Medicus

Tóm tắt nghiên cứu (tiếng Anh) khoảng 200 từ, có cấu trúc như sau:

- Title (Cỡ chữ 12, hoa, đậm, đặt ở giữa)
- Author (Không dấu, ghi cơ quan bằng tiếng Anh) ; Background (including purposes); Materials and method; Results; Conclusion.

Key words:

Báo cáo toàn văn bao gồm: Đặt vấn đề và mục tiêu; Đối tượng và phương pháp nghiên cứu; Kết quả; Bàn luận; Kết luận và kiến nghị; Tài liệu tham khảo chính (không quá 20 tài liệu tham khảo); Phụ lục (nếu có)

Ảnh được quét đưa vào đúng chỗ hình minh họa và gửi kèm theo ảnh gốc (định dạng .JPEG). Danh từ tiếng Việt nếu được dịch từ tiếng nước ngoài phải được viết kèm theo từ nguyên gốc. Các chữ viết tắt phải có chú thích các từ gốc của các chữ viết tắt.

Tài liệu tham khảo: Tên của tất cả tác giả; năm, tên bài báo; tên tạp chí được viết tắt theo qui ước như trong Medline; tập số; trang đầu và trang cuối của bài báo.

3. Đối với các bài tổng quan, thông tin, bài dịch: cần có đầy đủ các tài liệu tham khảo và nguồn số liệu đã được trích dẫn trong bài. Tác giả bài tổng quan được ghi rõ chức danh, học hàm, học vị, chuyên ngành, cơ quan ở phần cuối trang đầu tiên của bài tổng quan. Bài tổng quan cũng được chế bản và in trên giấy khổ A4 và không dài quá 7 trang kể cả biểu bảng và tài liệu tham khảo.

- Các thông tin, bài dịch cần ghi rõ xuất xứ của nguồn

tài liệu và các thông tin biên dịch. Đối với bài dịch cần gửi kèm theo văn bản bài báo tiếng nước ngoài.

4. Bài gửi kèm theo đĩa mềm hoặc Email theo địa chỉ tcydhue@huemed-unvi.edu.vn **hoặc phần mềm quản lý** huejimp.vn

5. Bài không được đăng, không trả lại bản thảo.

Tác giả chịu trách nhiệm trước Ban biên tập, công luận và những quy định liên quan đến Luật báo chí và Quyền tác giả.

BAN BIÊN TẬP

► FORMATTING GUIDELINES ◀

Hue Journal of Medicine and Pharmacy - Hue University of Medicine and Pharmacy publishes seven issues per year, aiming to disseminate research results and update information on medicine and pharmacy, and training and education activities of Hue University of Medicine and Pharmacy. The Journal is widely distributed throughout the country.

All submitting papers must not be published in any journals before.

1. General rules

- Use typescript in A4 paper
- Use Unicode Encodings, Fonts: Times New Roman, Size: 12, Spacing lines: 1.0
- Margins: Left: 3 cm; Right: 2 cm, Top: 2 cm, Bottom: 2 cm

2. Title

- Title: size: 14, Bold, Center Text
- Authors: written below title, size 12

3. Abstract

- In about 200 words, including: Background (including objectives), Materials and Methods, Results, Conclusions.
- Keywords: List of key words using Medical Subject Headings (MeSH) with Index Medicus.

4. Full text

- Structures: Background/Introduction, Objectives, Materials and Methods, Results, Conclusions & Recommendations, References, and Appendix (if available)
- Total number of charts and pictures should not be over six figures.
- Clip arts are formatted with .JPEG and must be sent together with original pictures to Editorial Board.
- References: Cite references in the text sequentially in the Vancouver numbering style. For example: ...as reported by Linh and colleagues [15]

- Literature Review Paper: The review is not exceeding 07 pages including tables and references. Original paper, full references and data sources quoted in the paper must be included in the submission.

5. Submission: Papers can be submitted directly (CD ROM, USB) or through email to tcydhue@huemed-unvi.edu.vn

6. The authors are responsible for their own papers and should be aware of their publication to the public as well as following the provisions of Press Law and Copyrights.

EDITORS

MỤC LỤC

Tập 14, Số 7/2024

Vol.14, No.7/2024

1.	Từ khuẩn chí ruột đến điều trị và dự phòng yếu tố nguy cơ tim mạch - chuyển hóa hiện nay From gut microbiota to current treatment and prevention of cardiovascular - metabolic risk factors	9-16
	<i>Hoàng Khánh</i>	
2.	Nghiên cứu đặc điểm giải phẫu bệnh viêm mũi xoang do nấm xâm lấn Pathological analysis of invasive fungal rhinosinuitis	17-22
	<i>Trần Hương Giang, Ngô Phúc Thịnh, Bùi Minh Trí, Lương Bắc An, Lương Anh Khoa</i>	
3.	Nghiên cứu hiệu quả giảm đau sau phẫu thuật lấy thai tại Bệnh viện Trường Đại học Y - Dược Huế Effectiveness of multimodal pain management after cesarean section in Hue University of Medicine and Pharmacy Hospital	23-29
	<i>Phạm Thị Minh Thư, Bùi Thị Thúy Nga, Nguyễn Thị Hoài Thu, Nguyễn Viết An, Lê Thị Thanh Lam, Nguyễn Quỳnh Lê, Trần Xuân Khải Minh</i>	
4.	Đối chiếu phân độ ISUP 2019 trên mẫu sinh thiết lõi kim và mẫu phẫu thuật carcinôm tuyến tuyến tiền liệt Relation of the grade group of prostatic adenocarcinoma according to the ISUP 2019 classification between needle biopsy and radical prostatectomy specimens	30-35
	<i>Dương Thanh Tú, Phạm Quốc Thắng, Nguyễn Tấn Bửu, Lý Thanh Thiện, Nguyễn Ngọc Minh Tâm, Ngô Quốc Đạt</i>	
5.	Khảo sát thực trạng mất răng và phục hình răng đã mất của người cao tuổi tại 2 phường của thành phố Huế Survey on the situation of missing teeth and dental restoration of the elderly at two wards of Hue city	36-42
	<i>Trần Thị Huyền Phương, Lê Thị Mỹ Linh, Nguyễn Thị Mỹ Linh, Phan Thị Thùy Chung</i>	
6.	Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và giá trị một số yếu tố tiên lượng nặng ở bệnh nhân nhiễm khuẩn nặng, sốc nhiễm khuẩn do nguyên nhân ngoại khoa Clinical, laboratory characteristics and valuable prognostic factors application in sepsis and sepsis shock patients due to surgical causes	43-50
	<i>Nguyễn Trần Diệu Anh, Phan Thắng, Nguyễn Viết Quang Hiển, Nguyễn Văn Minh</i>	
7.	Trầm cảm và một số yếu tố liên quan ở người dân đã từng mắc COVID-19 tại thành phố Quảng Ngãi Depression and associated factors among post COVID-19 patients at Quang Ngai city	51-58
	<i>Nguyễn Văn Bé, Nguyễn Văn Hùng</i>	
8.	Nghiên cứu tỉ số fibrinogen - albumin huyết thanh ở bệnh nhân nhồi máu cơ tim cấp ST chênh lên được can thiệp mạch vành qua da The fibrinogen-albumin ratio in patients with ST- elevation myocardial infarction who underwent percutaneous coronary intervention	59-65
	<i>Đồng Thiện Khiêm, Hoàng Anh Tiến, Hồ Anh Bình</i>	
9.	Phân tích chi phí trực tiếp y tế trong điều trị suy tim nội trú tại Bệnh viện Trường Đại học Y - Dược Huế Direct medical costs for hospitalized patients with heart failure at Hue University of Medicine and Pharmacy Hospital	66-74
	<i>Nguyễn Phước Bích Ngọc, Hoàng Anh Tiến, Hoàng Phan Bảo Ngọc, Phạm Nữ Hạnh Vân</i>	

10.	Khảo sát giá trị Peptest ở bệnh nhân trào ngược dạ dày thực quản tại Bệnh viện Nhân dân 115 To evaluate the value of Peptest in patients with gerd at People Hospital 115 <i>Trần Kinh Thành, Lê Thị Tuyết Phượng, Phạm Quang Thiên Phú, Nguyễn Thị Hoàng Yến</i>	75-79
11.	Sàng lọc các tổn thương tiền ung thư và ung thư cổ tử cung bằng phương pháp tế bào học chất lỏng tại Bệnh viện Trường Đại học Y - Dược Huế Screening for precancerous lesions and cervical cancer using liquid - based cytology at Hue University of Medicine and Pharmacy Hospital <i>Lê Thị Thu Thảo, Nguyễn Văn Mão, Ngô Quý Trân</i>	80-85
12.	Nghiên cứu ứng dụng Phytosome Curcumin vào viên nang cứng Preparation and valuation of capsules containing curcumin phytosome <i>Nguyễn Hồng Trang, Nguyễn Hữu Thành Phú, Trần Thị Việt Hằng, Lê Nguyễn Phương Trang</i>	86-94
13.	Nghiên cứu kết quả điều trị của Laser Diode với các mức năng lượng khác nhau khi có hoặc không có sự hỗ trợ của thuốc kháng viêm trong phẫu thuật nhổ răng khôn hàm dưới Study the effect of Diode Laser with different total energy levels when using anti-inflammatory drug or not after lower third molar extraction surgery <i>Cung Thiện Hải, Đặng Minh Huy, Hoàng Minh Phương, Trần Tấn Tài</i>	95-101
14.	Đặc điểm lâm sàng và cận lâm sàng ở bệnh nhân gãy xương đốt sống do loãng xương Clinical and sub-clinical characteristics among osteoporotic vertebral fracture patients <i>Ngô Hoàng Long, Nguyễn Hoàng Thanh Vân, Hà Thọai Kỳ</i>	102-107
15.	Nghiên cứu mối liên quan giữa sự phân mảnh DNA tinh trùng và kết quả thụ tinh trong ống nghiệm cổ điển The correlation between the sperm DNA fragmentation and the outcome of conventional in vitro fertilisation (IVF) <i>Trần Gia Cát Tường, Nguyễn Thị Thái Thanh, Lê Minh Tâm</i>	108-115
16.	Kết quả đặt buồng tiêm tĩnh mạch dưới da (Port-a-cath) trên bệnh nhân ung thư Results of Port-a-cath implantation in cancer patients <i>Trương Thị Hoàng Ny, Nguyễn Thị Hồng Chuyên, Hà Thanh Thanh, Nguyễn Thị Thu, Lê Thị Bích Trâm, Hồ Thị Nguyệt Hằng, Nguyễn Trần Thúc Huân</i>	116-120
17.	Ứng dụng phần mềm “Lung Nodule” với Lung - RADS 2019 trong dự báo nguy cơ ác tính các nốt phổi trong sàng lọc ung thư phổi sớm Application “Lung Nodule” with lung-rads 2019 on malignancy prediction the pulmonary nodule in lung cancer screening <i>Hoàng Thị Ngọc Hà, Lê Trọng Khoan, Hoàng Ngọc Thành, Nguyễn Văn Đình, Trần Thị Me Tâm, Phạm Ngọc Đề, Hoàng Trung Hiếu, Đặng Hữu Phúc, Nguyễn Thảo Vân</i>	121-129
18.	Đánh giá chất lượng sinh phẩm huyết thanh đông khô chứa kháng thể kháng sán lá gan lớn ứng dụng kiểm soát chất lượng xét nghiệm Evaluation of the quality of lyophilized serum containing anti-fasciola antibodies applied to quality control <i>Lê Văn Chương, Nguyễn Thị Tú Anh, Lê Thị Kiều Vân, Phạm Nguyễn Tùng, Nguyễn Hà Cẩm Tú, Trần Nhật Nguyên</i>	130-135
19.	Nghiên cứu một số đặc điểm của hội chứng chuyển hóa tim mạch thận ở bệnh nhân đột quỵ não cấp Studying some characteristics of cardiovascular-kidney-metabolic syndrome in acute stroke patients <i>Hoàng Trọng Ái Quốc, Trần Thị Thảo Nguyên</i>	136-141

20.	Siêu âm vú tại cộng đồng: tỷ lệ tham gia và kết quả siêu âm ban đầu theo BI-RADS Breast ultrasound in the community: participation rate and initial ultrasound results using BI-RADS classification	142-148
	<i>Hà Thị Hiền, Hoàng Trung Hiếu, Nguyễn Thị Thanh Nhi, Văn Nữ Thuỳ Linh, Phan Thị Thanh Hương, Nguyễn Minh Đức, Võ Cao Tiến, Phạm Quý, Hoàng Thị Ngọc Hà</i>	
21.	Tình hình đề kháng kháng sinh và tỷ lệ mang gen <i>bla</i> _{VIM} <i>bla</i> _{IMP} của các chủng <i>Klebsiella pneumoniae</i> được phân lập ở Bệnh viện Trung ương Huế và Bệnh viện Trường Đại học Y - Dược Huế năm 2021 - 2022 Antibiotic resistance profile and prevalence of <i>bla</i> _{VIM} and <i>bla</i> _{IMP} genes of <i>Klebsiella pneumoniae</i> strains isolated from Hue Central Hospital and Hue University of Medicine and Pharmacy Hospital between 2021 and 2022	149-155
	<i>Lê Thị Quỳnh Trân, Mai Văn Tuấn, Lê Văn An</i>	
22.	Nghiên cứu một số yếu tố liên quan đến đặc điểm chức năng tạng thận theo y học cổ truyền ở bệnh nhân đau cột sống thắt lưng Study on some factors related to characteristics of kidney organ function according to traditional medicine in patients with low back pain	156-162
	<i>Trần Thị Hồng Cúc, Nguyễn Thị Kim Liên, Nguyễn Quang Tâm</i>	
23.	Nghiên cứu kết quả nội soi mật tụy ngược dòng lấy sỏi ống mật chủ ở bệnh nhân có túi thừa quanh nhú Vater Results of ERCP in the management of common bile duct stones in patients with peri-ampullary diverticulum	163-168
	<i>Hồ Đăng Quý Dũng, Trần Đình Trí, Ngô Phương Minh Thuận, Trần Công Trực, Trịnh Phạm Mỹ Lệ</i>	
24.	Khảo sát triệu chứng nghi hậu COVID-19 ở bệnh nhân mắc bệnh lý tai mũi họng dựa vào bộ câu hỏi "Post COVID-19 CRF" của Tổ chức Y tế Thế giới Survey on suspected Post-COVID-19 symptoms among patients with otolaryngology diseases according to who questionnaires on "post COVID-19 CRF"	169-178
	<i>Phan Hữu Ngọc Minh, Trịnh Thị Lê Vy, Khouchinda Thoumbays, Lê Thanh Thái</i>	
25.	Đánh giá các kiểu thực hiện miệng nối ngoài ổ phúc mạc trong phẫu thuật nội soi cắt ½ đại tràng phải do ung thư Result of extracorporeal anastomosis types in laparoscopic right hemicolectomy for right colon cancer	179-184
	<i>Phạm Minh Đức, Nguyễn Minh Thảo, Nguyễn Anh Tuấn, Nguyễn Thanh Xuân</i>	
26.	Đánh giá thực hành nuôi con bằng sữa mẹ và một số yếu tố liên quan của sản phụ mới sinh tại Bệnh viện Trường Đại học Y - Dược Huế Assessment of breastfeeding practice and some related factors of postpartum mothers at Hue University of Medicine and Pharmacy Hospital	185-192
	<i>Hoàng Thị Bạch Yến, Mai Ngân Giang, Trần Phan Minh Thông</i>	
27.	Nghiên cứu đặc điểm hình ảnh và giá trị của cắt lớp vi tính mạch máu trong chẩn đoán hội chứng May-Thurner Imaging characteristics and value of computed tomography venography in the diagnosis of May-Thurner syndrome	193-199
	<i>Ngô Đắc Hồng Ân, Lê Minh Tuấn, Nguyễn Thanh Thảo, Lê Trọng Bình</i>	
28.	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, thang điểm GERD-Q và hình ảnh nội soi ở bệnh trào ngược dạ dày-thực quản Study on clinical characteristics, GERD-Q score, and endoscopic images in gastroesophageal reflux disease	200-205
	<i>Trần Phạm Chí, Hoàng Trọng Vương, Vĩnh Khánh</i>	

29.	Điều trị can thiệp nội mạch hẹp động mạch dưới gối ở người cao tuổi tại Bệnh viện Thống Nhất Endovascular recanalization of below the-knee arteries in elderly patients at Thong Nhat Hospital	206-211
<i>Lê Quang Thửu, Nguyễn Đỗ Nhân, Lê Đình Thanh</i>		
30.	Nghiên cứu các rối loạn trầm cảm, lo âu và ý tưởng tự sát qua các thang điểm sàng lọc PHQ-9 và GAD-7 ở bệnh nhân động kinh người lớn Investigating depression, anxiety, and suicidal ideation using the PHQ-9 and GAD-7 screening scales among adult patients with epilepsy	212-218
<i>Nguyễn Duy Duẩn, Hồ Ngọc Tiến Đạt, Trần Thị Trà My, Trần Thị Kim Anh, Nguyễn Đình Toàn</i>		
31	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng trong các trường hợp thai ngoài tử cung chỉ định điều trị nội khoa Clinical and paraclinical characteristics in ectopic pregnancy cases indicated for medical management	219-225
<i>Trương Thị Linh Giang, Phạm Mai Thành Đạt</i>		
